BẢNG GIÁ GIC 2025-2026

Từ 15.04.2025 đến 15.04.2026

Hoangphuong.com.vn / 086.6798.886

GIC

MADE IN INDIA

Mã đặt hàng	Diễn giải thiết bị	Đơn Giá (VNĐ)
TIMERS & TIMER SWITCH		
V0DDTS	Timer kỹ thuật số đa chức năng 24 - 240 V AC/DC, 8 chức năng, 1 C/O	**618,000**
V0DDTD	Timer kỹ thuật số đa chức năng 24 - 240 V AC/DC ,8 chức năng, 2 NO	**618,000**
V0DDTS1	Timer kỹ thuật số đa chức năng 24 - 240 V AC/DC, 18 chức năng, 1 C/O	**697,000**
V7DFTS3	Timer kỹ thuật số đa chức năng 110 - 240 V AC, 33 chức năng, 2 C/O	**1,146,000**
V7DDSS3	Timer kỹ thuật số đa chức năng 110 - 240 V AC, 33 chức năng, 2 C/O	**1,146,000**
27B1C3B1	Timer Staircase ,Multi Mode, 1 'NO', 16A, 120A/20ms	**622,000**
12ODT4	Timer On delay 240 VAC / 24 VAC/DC, 1 C/O (R8)	**460,000**
12RDT4	Timer OFF delay 240 VAC / 24 VAC/DC, 1 C/O	**480,000**
12SDT0	Timer KĐ Sao-Tam giác 240VAC, 1NO(Star)+1 NO (Delta)	**547,000**
12BDT4	One Shot Timer 240 VAC / 24 VAC/DC, 1 C/O	**506,000**
1CMDT0	Timer đa chức năng điện tử (10 chế độ) 12 - 240 VAC/DC, 1 C/O	**616,000**
1CJDT0	Timer On/ Off thời gian độc lập- Asymmetric Timer 12 - 240 VAC/DC, Asymmetric Timer, 1 C/O	**616,000**
2A8DT6	Timer đa chức năng với khởi động tín hiệu và khởi động nguồn 24 -240 V AC / DC, 1 C/O + 1 C/O	**664,000**
2A5DT5	Timer đa chức năng 24 - 240 VAC/DC, (5 Chế độ), 2 C/O	**680,000**
2B5DT5	Timer đa chức năng (5 chế độ) 240 - 415 V AC, 2 C/O	**843,000**

Mã đặt hàng	Diễn giải thiết bị	Đơn Giá (VNĐ)
2AODT5	Timer On delay 24 - 240 VAC/DC, 2 C/O	**610,000**
2ANDT0	24 - 240 VAC/DC, Signal Based Multi Function Timer, 1 C/O	**615,000**
20NDTT	110 - 240 VAC, Signal Based Multi Function Timer with Solid State Output	**565,000**
20JDTT	110 - 240 VAC, Asymmetric Timer with Solid State Output	**565,000**
2AADT5	24 - 240 VAC/DC, Asymmetric ON/OFF Timer, 2 C/O	**660,000**
2ASDT1	24 - 240 VAC/DC, Timer khởi động Sao- Tam giác, 1 NO (Star)+ 1 NO (Delta)	**650,000**
2BSDT1	Timer khởi động sao- tam giác 240 - 415 VAC, 1 NO (Star) + 1 NO (Delta)	**626,000**
23GDT0	True OFF Delay Timer 24- 240 V AC/ DC, 2 C/O	**850,000**
17UDT0	230 VAC, Brown Out Timer (ON Delay), 1 C/O	**580,000**
17UDT1	230 VAC, Brown Out Timer (Interval), 1 C/O	**580,000**
27UDT0	240 V AC, Brown Out Timer , 1 C/O	**700,000**
22LDT0	240 V AC, Motor Restart Control Timer , 1 C/O	**726,000**
J648B1	Timer thời gian thực 24h loại vặn cơ 240 VAC, Daily Dial, Base / DIN Mounting*	**955,000**
67DDT0	Timer thời gian thực kỹ thuật số 24 giờ, 1 ngỏ ra, 25 chương trình On/off 110 - 240 VAC, 1 C/O	**838,000**
WT1SCDS	Timer thời gian thực kỹ thuật số 24 giờ, 1 ngỏ ra, 50 chương trình ON/OFF,110-240 VAC, Digital Time Switch - Crono Pro, 1 C/O	**1,160,000**
WT2DCDS	Timer thời gian thực kỹ thuật số 24 giờ, 2 ngỏ ra, 50 chương trình ON/OFF,110-240 VAC, Digital Time Switch - Crono Pro, 2 C/O	**1,860,000**
67DDT9	Timer thời gian thực kỹ thuật số - xung 110 - 240 VAC, 1C/O, 1s-59s	**838,000**
T2DDT7	110- 240 VAC, Astronomical Time Switch, 1C/O	**1,012,000**
Hour Meter & Counter		
LA21F1	90 - 264 V AC, Rectangular Bezel (Hour Meter)	**325,000**
LA23F1	90-264 VAC,Round Bezel (Hour Meter)	**325,000**
LA25F1	90-264 VAC, Square Mount Bezel (Hour Meter)	**325,000**

Mã đặt hàng	Diễn giải thiết bị	Đơn Giá (VNĐ)
LD11F1	10 - 80 VDC, Rectangular Bezel (Hour Meter)	**380,000**
LD13F1	10 - 80 VDC, Round Bezel (Hour Meter)	**380,000**
LD17F1	10 - 80 VDC, Square Mount Bezel (Hour Meter)	**380,000**
30A6B1	90 - 264 / 270 - 460 V AC, Hour Meter, Base/DIN Rail	**325,000**
30D1B1	10 - 80 VDC ,HOUR METER , BASE MOUNT/Din Rail	**380,000**
34A22A	90 - 264 V AC, Hour Meter có nút reset, mặt vuông	**380,000**
SA51B-385	Counter - Resettable Series CR-26, AC, 230 V50/60 Hz, Rectangular - 2 Hole, With 22 AWG 254 mm long wire, Center Distance 38.5	**380,000**
SD31A-385	Counter - Resettable Series CR-26, DC, 24 V, Rectangular - 2 Hole, With 2 - way terminal strip, Center Distance 38.5	**380,000**
ND32A	Counter - Non-Resettable Series CR-26, DC, 24 V, Bail mounting, With 2 - way terminal strip	**380,000**
SA52A	Counter - Resettable Series CR-26, AC, 230 V50/60 Hz, Bail mounting, With 2 - way terminal strip	**380,000**
NA51B-385	Counter - Non-Resettable Series CR-26, For AC, 230 V50/60 Hz, Rectangular - 2 Hole, With 22 AWG 254 mm long wire, Center Distance 38.5	**380,000**
QD11A	Counter - 12 VDC, Rectangular Bezel	**310,000**
QD22A	Counter - 24 VDC, Rectangular 2 Hole Bezel	**310,000**
QD21A	Counter-24 VDC, Rectangular Bezel	**310,000**
ZJ2FBB	Thiết bị đếm Counter kỹ thuật số 12-48V AC/DC model, B=24x48 Bezel	**460,000**
Z71FBB	Hour meter kỹ thuật số - 85-265 V AC model, B = 24x48 BezeL	**460,000**
ZJ1FBA	Hour meter kỹ thuật số 12-48 VAC/DC model, A = Round Bezel	**460,000**
ZJ1FBB	Hour meter kỹ thuật số 12-48 VAC/DC model, B = 24x48 Bezel	**460,000**
ED24C	Thiết bị đếm Counter One pulse - One count 24 VDC (energizing - 1⁄2 count, unenergized - 1⁄2 count)	**380,000**
Z2301N0G1FT00	Hour meter & counter kỹ thuật số 9-30 VDC (with dual MOSFEToutput)	**620,000**

Mã đặt hàng	Diễn giải thiết bị	Đơn Giá (VNĐ)
Z3301N0G2FT00	Thiết bị đếm tổng Rate Indicator & Totaliser 9 - 30 VDC (with Relay output)	**680,000**
Z2221N0G2FT00	Thiết bị đếm Hour meter & counter kỹ thuật số 85-265 V AC/DC (with Relay output)	**620,000**
PLC MINI , PLC 100, GSM, Bộ chuyển đổi tín hiệu		
G7DDT10	Rơ le lập trình Smart Relay 110 - 240 VAC, Base Module (8 Input + 4 Output)	**2,350,000**
G8DDT10	Rơ le lập trình Smart Relay 12 - 24 VDC, Base Module (8 Input + 4 Output)	**2,350,000**
G7DDT10E	Module mở rộng,110 - 240 VAC (8 Input + 4 Output)	**1,133,000**
G8DDT10E	Module mở rộng, 12 - 24 VDC (8 Input + 4 Output)	**1,133,000**
GFDNN2S	RS 232 Serial Communication Cable	**468,000**
GFDNN1	USB Cable - Cáp USB kết nối	**468,000**
GNXNN2	Genie Nx Software supplied on CD-ROM compatible with Windows 98, 2000, XP, VISTA, Windows 7 & 8	**Free**
G7XDTR4	110 - 240 V AC, RS 485 Communication Module	**1,050,000**
G8XDTR4	12 - 24 VDC, RS 485 Communication Module	**1,050,000**
PC10BD16001D1	PLC lập trình DC Base với 8 Inputs & 8 Relay Outputs	**4,540,000**
PC10BD14002D1	PLC lập trình DC Base với 8 Inputs & 6 Transistor Low side Outputs	**4,540,000**
PC10ED08001N	DC Extension with 8 Digital Inputs	**1,363,000**
PC10ED08002N	DC Extension with 8 Relay Outputs	**1,860,000**
PC10ED16003N	DC Extension with 8 Digital Inputs and 8 Relay Outputs	**2,700,000**
PC10EA04001N	DC Analog Extension with 4 Voltage and 4 Current Inputs	**3,128,000**
PC10EA02002N	DC Analog Extension with 2 Voltage and 2 Current Outputs	**2,800,000**
28D33B0	USB 2.0 Cable, Type AMale to B Male	**468,000**
PC10AC2	RS232 Communication Cable, PL-100 to HMI / SCADA	**675,000**
PC10AC3	RS485 Communication Cable, PL-100 to HMI / SCADA	**675,000**

Mã đặt hàng	Diễn giải thiết bị	Đơn Giá (VNĐ)
25A11A0	Gateway 12 - 24 VDC, Modbus TCP - Modbus RTU/ASCII	**7,220,000**
28A11A0	USB chuyển đổi sang RS232 / RS485 / RS422	**1,790,000**
28B21A0	Chuyển đổi tín hiệu RS 232 sang RS485/RS422	**1,790,000**
2SC3D11CC3	Thiết bị chuyển đổi tín hiêu V<=>mA (Signal Transducer, 24VDC, 1 Input & 1 Output, Voltage & Current, 3 Port Isolation, Base / DIN	**1,122,000**
26A11AV	Bộ điều khiển GSM	**5,500,000**
40B2BBVAA	Bộ điều khiển sử dụng với PLC100	**7,666,000**
BỘ NGUỒN DC 24V		
24AS244D6D	Bộ nguồn 24 VDC / 4A, 96W, 230V AC	**1,499,000**
24BS24AD4E	Bộ nguồn 24 VDC / 2.5A, 60W, 110 - 240 VAC	**1,144,000**
24BS241D2F	Bộ nguồn 24 VDC / 1A, 24W, 110 - 240 VAC	**1,060,000**
24BS24BD1F	Bộ nguồn 24 VDC / 0.5A, 12W, 110 - 240 VAC	**760,000**
BẢO VỆ MẤT PHA, LỆCH PHA, ĐẢO PHA, QUÁ ÁP, SỤT ÁP		
MK21D5	Rơ le bảo vệ điện áp 208 - 480 VAC, (3pha – 3 dây), Bảo vệ mất pha, ngược pha ,1 C/O	**542,600**
MN21D5	Rơ le bảo vệ mất pha 208 - 480 VAC (3pha – 3 dây),1 C/O	**542,600**
MA21DN	Rơ le bảo vệ mất, đảo và lệch pha 208 - 480 VAC, (3pha – 3 dây), (điều chỉnh từ 5 đến 15%),1 C/O	**596,000**
MG21DF	Rơ le bảo vệ sụt, quá áp và mất, lệch, đảo pha 208 - 480 VAC, (3pha – 3 dây) , 1 C/O	**675,000**
MD71BH	Rơ le bảo vệ mất pha, sụt áp, quá áp 240 V AC, (1 pha và 3 pha – 4 dây), chỉnh On delay 0.5 -15 giây , 1 C/O	**726,000**
MD71BF	Rơ le bảo vệ mất pha, sụt áp, quá áp 240 V AC, (1 pha và 3 pha – 4 dây) , chỉnh OFF delay 0.5 -15 giây , 1 C/O	**726,000**
MG73BH	Rơ le bảo vệ sụt, quá áp và mất, lệch, đảo pha, mất trung tính, 240 V AC(1 pha và 3 pha – 4 dây) On delay 0.5 giây-15 giây , 2 C/O	**778,000**
MG73BF	Rơ le bảo vệ sụt, quá áp và mất, lệch, đảo pha, mất trung tính 240 V AC (1 pha ,và 3 pha – 4 dây) , Off delay 0.5 giây-15 giây, 2 C/O	**778,000**

Mã đặt hàng	Diễn giải thiết bị	Đơn Giá (VNĐ)
MAC04D0100	Rơ le Phát hiện mất dây trung tính, bảo vệ mất pha, đảo, lệch pha, sụt áp, quá áp 415 V AC (3 pha- 4 dây) , 2C/O	**805,000**
MG53BH	Rơ le bảo vệ mất pha, đảo, lệch pha, sụt áp, quá áp 415 V AC (3 pha - 3 dây). , On delay 0.5 giây-15 giây, 2C/O	**825,000**
MG53BF	Rơ le bảo vệ mất pha, đảo, lệch pha, sụt áp, quá áp, 415 V AC (3 pha - 3 dây). On delay 0.5 giây-15 giây, 2C/O	**825,000**
MB53BM	Rơ le bảo vệ mất pha, đảo, lệch pha, sụt áp, quá áp, 415 V AC (3 pha - 3 dây). Off delay và On delay chỉnh 0.5 giây-15 giây, 2C/O	**825,000**
MAG03D0424	Rơ le bảo vệ điện áp đa năng SM175,1M MSMR,3P-3W/3P-4W CONF.,208 to 480VAC +/-23%, SETTABLE REF. VTG & 10% FIXED ASY.	**950,000**
MAG03D0425	Rơ le bảo vệ điện áp đa năng SM175,1M MSMR,3P-3W/3P-4W CONF.,415VAC +/-35%, FIXED REF. VTG & 10% FIXED ASY.	**950,000**
MAG03D0426	Rơ le bảo vệ điện áp đa năng SM175,1M MSMR,3P-3W/3P-4W CONF.,415VAC +/-35%, FIXED REF. VTG & SELECTABLE UV OR ASY.	**950,000**
MAG03D0427	Rơ le bảo vệ điện áp đa năng SM175,1M MSMR,3P-3W,415VAC +/-45% ,PHASE FAIL RELAY	**900,000**
DMS110	Rơ le bảo vệ điện áp & tần số, hiển thị kỹ thuật số,145-500 VAC, 1C/O.	**1,200,000**
DMS120	Rơ le bảo vệ điện áp & tần số, hiển thị kỹ thuật số,145-500 VAC, 2C/O.	**1,320,000**
DMA220	Rơ le bảo vệ điện áp & tần số, hiển thị kỹ thuật số, 85-300V AC/DC, 1CO + 1C/O with Auxiliary supply	**1,410,000**
BẢO VỆ TẦN SỐ, RELAY CHỐNG DÒNG RÒ, CBCT		
MI81BJ	Rơ le bảo vệ tần số 110 - 240 V AC, Over Frequency Relay, 1 C/O	**662,000**
MI91BL	Rơ le bảo vệ tần số 220-440 V AC, Over Frequency Relay, 1 C/O	**905,000**

Mã đặt hàng	Diễn giải thiết bị	Đơn Giá (VNĐ)
17G815GF2	Thiết bị bảo vệ dòng rò- SERIES CMR, 110-240 V AC / 110 V DC, 30 mA to 10 A, 1C/O+ 1NO, Manual Reset)	**1,600,000**
17G715GF2	Thiết bị bảo vệ dòng rò-110-240V AC / 110 VDC, Current Range 30 mA- 30 A, 1 C/O + 1 NO, Manual Reset	**1,600,000**
17G745GF2	Thiết bị bảo vệ dòng rò-220VAC-415V AC / , Current Range 30 mA- 30 A, 1 C/O + 1 NO, Manual Reset	**1,410,000**
17G745KF2	Thiết bị bảo vệ dòng rò-220VAC-415V AC, Current Range 30 mA- 30 A, 1 C/O + 1 NO, Auto Reset	**1,410,000**
17G614FF1	Thiết bị bảo vệ dòng rò110 - 240V AC, Current Range 0.2 A- 1.2 A, 1 C/O	**1,360,000**
17K716QF4N	Thiết bị bảo vệ dòng rò ELR 96X96, 30 mA to 30A, 110V to 240VAC +/-20%, 1 C/O FOR ALARM & FAULT	**2,200,000**
17K716QF4M	Thiết bị bảo vệ dòng rò ELR 96X96, 30 mA to 30A, 110V to 240VAC +/-20%, 1 C/O FOR ALARM & FAULT, WITH MODBUS	**2,525,000**
17K726QF4N	Thiết bị bảo vệ dòng rò ELR 96X96, 30 mA to 30A, 240V to 415VAC +/-20%, 1 C/O FOR ALARM & FAULT	**2,180,000**
17K726QF4M	Thiết bị bảo vệ dòng rò ELR 96X96, 30 mA to 30A, 240V to 415VAC +/-20%, 1 C/O FOR ALARM & FAULT, WITH MODBUS	**2,525,000**
17H5NNHL3	CT đo dòng điện -CBCT(tape wound), 35mm, 60 mA - 300 mA	**810,000**
17H6NNHL3	CT đo dòng điện -CBCT(tape wound), 35mm, 0.2 A- 1.2 A	**810,000**
17H7NNHN3	CT đo dòng điện -CBCT 38mm, 30 mA- 30A	**810,000**
17H7NNIN3	CT đo dòng điện - (CBCT FOR EARTH LEAKAGE RELAY - SERIES CMR, 57mm, 30 mA - 30A),	**920,000**
17H7NNJN3	CT đo dòng điện - (CBCT FOR EARTH LEAKAGE RELAY - SERIES CMR, 92mm, 30 mA - 30A)	**1,415,000**
17H7NNKN3	CT đo dòng điện - (CBCT FOR EARTH LEAKAGE RELAY - SERIES CMR, 215mm, 30 mA - 30A)	**2,000,000**

Mã đặt hàng	Diễn giải thiết bị	Đơn Giá (VNĐ)
RELAY BẢO VỆ ĐỘNG CƠ		
17C112EB0	Rơ le bảo vệ quá tải, non tải 110 - 240 V AC, Trip Type: Inverse, 3 A- 9 A, Auto Reset Time: As per trip class-	**660,000**
17C212EB0	Rơ le bảo vệ quá tải, non tải 110 - 240 V AC, Trip Type: Inverse, 8 A- 24 A, Auto Reset Time: As per trip class	**660,000**
17C312EB0	Rơ le bảo vệ quá tải, non tải 110 - 240 V AC, Trip Type: Inverse, 15 A- 45 A, Auto Reset Time: As per trip class	**660,000**
17A122CB0	Rơ le bảo vệ quá tải, non tải220 - 415 V AC (3 Phase, 3 Wire), 3 A- 9 A, Inverse, Auto Reset Time: As per trip class	**690,000**
17A222CB0	Rơ le bảo vệ quá tải, non tải 220 - 415 V AC (3 Phase, 3 Wire), 8 A- 24 A, Inverse, Auto Reset Time: As per trip class	**690,000**
17A322CB0	Rơ le bảo vệ quá tải, non tải 220 - 415 V AC (3 Phase, 3 Wire), 15 A- 45 A, Inverse, Auto Reset Time: As per trip class	**690,000**
17B222AA0	Rơ le bảo vệ quá tải, non tải 220 - 415 V AC (3 Phase, 3 Wire), 8 A- 24 A, Trip Type: Definite, Auto Reset Time : 6 min	**690,000**
17D412DA0	Rơ le bảo vệ quá tải, fix non tải 110 - 240 VAC (1 Pha) 2A- 5 A, Definite, Auto Reset Time : 6 min	**690,000**
17D112DA0	Rơ le bảo vệ quá tải, fix non tải 110 - 240 VAC (1 Pha) 3A- 9 A, Trip Type: Definite, Auto Reset Time : 6 min	**660,000**
17D212DA0	Rơ le bảo vệ quá tải, fix non tải 110 - 240 VAC (1 Pha) 8A- 24 A, Trip Type: Definite, Auto Reset Time : 6 min	**660,000**
RELAY ĐIỆN TRỞ NHIỆT PTC		
MJ81BK	Rơ le bảo vệ điện trở nhiệt PTC 110 - 240 V AC, PTC Thermistor Relay, 1 C/O	**756,000**
MJ91BK	Rơ le bảo vệ điện trở nhiệt PTC220-440VAC, PTC Thermistor Relay, 1 C/O	**920,000**

Mã đặt hàng	Diễn giải thiết bị	Đơn Giá (VNĐ)
MJ83BK	Rơ le bảo vệ điện trở nhiệt PTC 110 - 240 V AC, PTC Thermistor Relay, 2 C/O	**1,010,000**
MJA3BK	Rơ le bảo vệ điện trở nhiệt PTC 24 VAC/DC, PTC Thermistor Relay, 2 C/O	**920,000**
MLD4BS	Rơ le bảo vệ điện trở nhiệt PTC 400VAC, 3 PHA, PTC THERMISTOR & SPP, 1NO+1NO	**1,350,000**
RƠ LE ĐIỀU KHIỂN MỰC CHẤT LỎNG		
4431AD1	Rờ le cảm biến mức nước , 400V AC, 3 Pha, 1 C/O,1K to 200K Sensitivity, Draining & Filling	**648,000**
4421AD1	Rờ le cảm biến mức nước , 240V AC, 1 C/O,1K to 200K Sensitivity, Draining & Filling	**640,000**
44S0003	Phụ kiện đầu dò bộ 3 Sensor (Set Of 3 Stainless Steel Sensors)	**292,000**
44S0006	Phụ kiện đầu dò bộ 6 Sensor (Set Of 6 Stainless Steel Sensors)	**480,000**
ĐỒNG HỒ ĐIỀU KHIỂN NHIỆT ĐỘ PID & RELAY ON/OFF ĐIỀU KHIỂN NHIỆT ĐỘ		
151A13B1*	Đồng hồ nhiệt độ Output : 2 Relays (SPST8A& 5A, 240 V AC / 28 VDC) + SSR driving output (12 VDC, 24mA), Cổng truyền thông RS485	**1,648,000**
151B13B1*	Đồng hồ nhiệt độ Output : 1 Relay (SPST5A, 240 V AC / 28 VDC) + Analog output (0-10V , 4-20mA) + SSR driving output (12 VDC, 24mA), Cổng truyền thông RS485	**1,648,000**
151B12B	Đồng hồ nhiệt độ Output : 1 Relay (SPST5A, 240 V AC / 28 VDC),+Analog output (0-10V , 4-20mA) + SSR driving output (12 VDC, 24mA)	**1,240,000**
151C12B	Đồng hồ nhiệt độ Output : 2 Relay (SPST5A, 240 V AC / 28 VDC),+Analog output (0-10V , 4-20mA)	**1,240,000**
151D12B	Đồng hồ nhiệt độ Output : 3 Relays (SPSTOne 8A& Two 5A,240V AC / 28VDC)	**1,240,000**
151G12B	Đồng hồ nhiệt độ Output : 1 C/O Relay (SPST5A, 240 V AC / 28VDC)	**1,000,000**

Mã đặt hàng	Diễn giải thiết bị	Đơn Giá (VNĐ)
151F12B	Đồng hồ nhiệt độ PR-43,PID 110-240VAC,10A 1C/O RELAY O/P	**1,180,000**
151F11B	Đồng hồ nhiệt độ PR-43,ON-OFF,PROPORTIONAL CONTROL,110-240VAC,10A 1C/O RELAY O/P.	**1,180,000**
151E12B	Đồng hồ nhiệt độ PR-69, SINGLE ACTING PID, 1 NOS 10A RELAY, 1 SSR	**1,500,000**
151F43B	Đồng hồ nhiệt độ PR-69 (96X96), 110-240VAC, DOUBLE ACTING PID WITH ANALOG I/P & WITHOUT RS485, 2 RELAYS, 1 SSR	**2,065,000**
151G43B	Đồng hồ nhiệt độ PR-69 (96X96), 110-240VAC, DOUBLE ACTING PID WITH ANALOG I/P & WITHOUT RS485,1 RELAYS,1 SSR,1 ANALOG	**2,065,000**
151H43B	Đồng hồ nhiệt độ PR-69 (96X96), 110-240VAC, DOUBLE ACTING PID WITH ANALOG I/P & WITHOUT RS485, 2 RELAYS, 1 ANALOG	**2,065,000**
151J43B	Đồng hồ nhiệt độ PR-69 (96X96), 110-240VAC, DOUBLE ACTING PID WITH ANALOG I/P & WITHOUT RS485, 3 RELAYS	**2,065,000**
151F43B1	Đồng hồ nhiệt độ PR-69 (96X96), 110-240VAC, DOUBLE ACTING PID WITH ANALOG I/P & WITH RS485, 2 RELAYS, 1 SSR	**2,350,000**
151G43B1	Đồng hồ nhiệt độ PR-69 (96X96), 110-240VAC, DOUBLE ACTING PID WITH ANALOG I/P & WITH RS485, 1 RELAYS, 1 SSR, 1 ANALOG	**2,350,000**
151H43B1	Đồng hồ nhiệt độ PR-69 (96X96), 110-240VAC, DOUBLE ACTING PID WITH ANALOG I/P & WITH RS485, 2 RELAYS, 1 ANALOG	**2,350,000**
151J43B1	Đồng hồ nhiệt độ PR-69 (96X96), 110-240VAC, DOUBLE ACTING PID WITH ANALOG I/P & WITH RS485, 3 RELAYS,	**2,350,000**
151F42B	Đồng hồ nhiệt độ PR-69 (96X96), 110-240VAC, SINGLE ACTING PID WITH ANALOG I/P, 2 RELAYS, 1 SSR	**1,800,000**

Mã đặt hàng	Diễn giải thiết bị	Đơn Giá (VNĐ)
151M42B	Series PR 43, Relay Output (SPDT 10A) & SSR driving output (12 VDC, 24mA max), One Relay Output (SPDT 5A)	**1,360,000**
151G42B	Đồng hồ nhiệt độ PR-69 (96X96), 110-240VAC, SINGLE ACTING PID WITH ANALOG I/P, 1 RELAYS, 1 SSR, 1 ANALOG	**1,800,000**
151H42B	Đồng hồ nhiệt độ PR-69 (96X96), 110-240VAC, SINGLE ACTING PID WITH ANALOG I/P, 2 RELAYS, 1 ANALOG	**1,800,000**
151J42B	Đồng hồ nhiệt độ PR-69 (96X96), 110-240VAC, SINGLE ACTING PID WITH ANALOG I/P, 3 RELAYS	**1,800,000**
151K42B	Đồng hồ nhiệt độ PR-69 (96X96), 110-240VAC, SINGLE ACTING PID WITH ANALOG I/P & WITHOUT RS485, 1 RELAYS (10A), 1 SSR,	**1,800,000**
151L42B	Đồng hồ nhiệt độ PR-69 (96X96), 110-240VAC, SINGLE ACTING PID W/O ANALOG I/P,O/P & W/O RS485, 2 RELAYS, 1 SSR,	**1,800,000**
41A111AR	Rơ le hiển thị nhiệt độ và On/Off điều khiển nhiệt độ 110 - 240 V AC, Temperature Control Relay (TCR - 111)	**650,000**
47A3D412	Rơ le điều khiển nhiệt độ 24 - 240 VAC/DC, PT-100 Temperature Control Relay, 1C/O (10A), Two Analog Outputs (0-10) VDC	**1,200,000**
PIA200	PROCESS INDICATOR, ANALOG INPUT, 180-270VAC	**975,000**
PIB110	PROCESS INDICATOR, ANALOG I/P + THERMOCOUPLE + RTD I/P, 85-270VAC/DC & 24VDC SENSOR SUPPLY	**1,260,000**
PIB120	PROCESS INDICATOR, ANALOG I/P + THERMOCOUPLE + RTD I/P, 85-270VAC/DC & 24VDC SENSOR SUPPLY,ALARM RELAY ANALOG O/P	**1,680,000**

Mã đặt hàng	Diễn giải thiết bị	Đơn Giá (VNĐ)
PIB12C	PROCESS INDICATOR, ANALOG I/P+THERMO+RTD I/P, 85-270VAC/DC & 24VDC SENSOR SUPPLY,ALARM RELAY ANALOG O/P,RS-485 COMM	**2,020,000**
PIT200	PROCESS INDICATOR, THERMOCOUPLE + RTD INPUT, 180-270VAC	**1,100,000**
Đèn LED báo pha gắn Din rail		
MM1NDV	Đèn báo 1 pha 240V AC (gắn Din rail)	**150,000**
MM3ND	Đèn báo 3 pha 240V AC (gắn Din rail)	**180,000**
RƠ LE TRUNG GIAN SLIM RELAY		
SR24D61RM	SLIM RELAY, 24VDC, 6A, 1C/O	**188,000**
SR230U61RM	SLIM RELAY, 230V, AC/DC, 6A, 1C/O	**316,000**
SR24U61RM	SLIM RELAY, 24VAC/DC, 6A, 1C/O	**280,000**